TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 126/QĐST-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 19 tháng 06 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 206/2018/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 06 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: chị Hà Thị T sinh năm 1977

HKTT: P20- B9 tập thể Kim Liên, phường Kim Liên, quận Đống Đa, Hà Nội.

Trú tại: P802 - CT1, Sảnh 1, chung cư cán bộ Bệnh viện 103, thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: anh Nguyễn Quang T sinh năm 1976

HKTT: P202 Lô B, chung cư Gia Phú, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

Trú tại: P802 - CT1, Sảnh 1, chung cư cán bộ Bệnh viện 103, thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 06 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 06 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

chị **Hà Thị T** và anh **Nguyễn Quang T**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 02 con chung là Nguyễn Hà T, sinh ngày 30/04/2002 và Nguyễn Hà P, sinh ngày 23/09/2004. Anh chị tự thỏa thuận giao cháu T cho anh T (là bố) trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu P cho chị T (là mẹ) trực tiếp nuôi dưỡng; anh chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét. Anh T và chị T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về công nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: chị Hà Thị T tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí LHST, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai số AA/2012/08994 ngày 05/06/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Trả lại chị T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Triều;
- Lưu HS;

Thẩm phán

Nguyễn Đức Lập